

Số: 02 / BC-TCT

Vĩnh Thủy, ngày 13 tháng 08 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án 06 trên địa bàn xã Vĩnh Thủy (từ ngày 14/7/2026 đến ngày 13/8/2026)

Thực hiện theo hướng dẫn của Ban chỉ đạo Đề án 06; cải cách thủ tục hành chính (TTHC), chuyển đổi số gắn với Đề án 06 (viết gọn là Tổ công tác Đề án 06) tỉnh, BCĐ Đề án 06 xã Vĩnh Thủy tổng hợp báo cáo tình hình, kết quả thực hiện tại địa phương từ ngày 14/7/2026 đến ngày 13/8/2026, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ CÁC MẶT CÔNG TÁC

1. Công tác tham mưu, chỉ đạo triển khai.

- Ngày 14/7/2026, UBND xã tổ chức họp Ban chỉ đạo phát triển KHCN, ĐMST, CDS và Đề án 06 đánh giá nhiệm vụ 6 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026.

- Ngày 14-16/7/2026 UBND xã phối hợp với Đoàn thanh niên xã, Công an xã tiếp tục hướng dẫn người người cao tuổi, người già yếu thể cài đặt, sử dụng Ứng dụng Công dân số QUANGTRI-S và nâng cao tỷ lệ hoàn thành các nhiệm vụ Đề án 06 tại 03 trạm Y tế trên địa bàn xã.

- Ban hành Kế hoạch số 1635/KH-UBND ngày 13/7/2026 của UBND xã Vĩnh Thủy về việc triển khai thực hiện Đề án 06 giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035" trên địa bàn xã Vĩnh Thủy.

- Công văn số 1827/UBND-VHXXH ngày 01/8/2026 của UBND xã Vĩnh Thủy về việc đề xuất nhiệm vụ, đề án, chương trình trọng điểm về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Công văn số 1830/UBND-VHXXH ngày 31/7/2026 của UBND xã Vĩnh Thủy về việc tiếp tục nâng cao tỷ lệ hoàn thành việc cài đặt Ứng dụng Công dân số QUANGTRI-S và các nhiệm vụ Đề án 06 trên địa bàn xã Vĩnh Thủy.

- Công văn số 1788/UBND-VHXXH ngày 27/8/2026 của UBND xã Vĩnh Thủy về việc triệu tập học viên tham gia lớp tập huấn tuyên truyền, phổ biến kiến thức, thành tựu, kết quả nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

- Kế hoạch 1775/KH-UBND ngày 27/7/2026 của UBND xã Vĩnh Thủy về việc ban hành Kế hoạch chuyển đổi số xã Vĩnh Thủy giai đoạn 2026 – 2030;

- Tờ trình 1731/TTr-UBND ngày 22/7/2026 của UBND xã Vĩnh Thủy về việc xin chủ trương bố trí từ nguồn dự phòng ngân sách để cấp mua máy tính, máy in cho các thôn trên địa bàn;

- Công văn 1730/UBND- VHXXH ngày 22/7/2026 của UBND xã Vĩnh Thủy

về việc giới thiệu nhân sự tham gia Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 các thôn trên địa bàn xã Vĩnh Thủy;

- Công văn 1716/UBND- VHXXH ngày 21/7/2026 của UBND xã Vĩnh Thủy về việc đề xuất nhu cầu trang thiết bị đầu cuối phục vụ giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ HCC;

- Công văn 1701/UBND- VHXXH ngày 20/7/2026 của UBND xã Vĩnh Thủy về việc cử cán bộ phối hợp triển khai, theo dõi, cập nhật tiến độ và kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch số 05-KH/BCĐTW ngày 11/7/2026 của BCĐ Trung ương.

2. Về hoàn thiện thể chế

- UBND xã đã triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh liên quan đến Đề án 06, cải cách thủ tục hành chính và chuyển đổi số theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Đồng thời, UBND xã tổ chức rà soát các quy chế, quy trình nội bộ, thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết nhằm bảo đảm phù hợp với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính.

- Qua rà soát, các lĩnh vực hộ tịch, chứng thực, cư trú, bảo trợ xã hội và an sinh xã hội từng bước thực hiện theo hướng điện tử; việc khai thác dữ liệu dân cư từng bước thay thế yêu cầu công dân xuất trình nhiều loại giấy tờ trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính.

- Việc cập nhật, niêm yết công khai thủ tục hành chính được thực hiện thường xuyên, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức và công dân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

- Việc khai thác dữ liệu dân cư bước đầu mang lại hiệu quả tích cực, góp phần giảm thời gian xử lý hồ sơ, giảm thành phần giấy tờ công dân phải xuất trình, nâng cao hiệu quả giải quyết công việc và chất lượng phục vụ người dân.

Trong thời gian tới, UBND xã tiếp tục rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính gắn với Đề án 06 và chuyển đổi số; đẩy mạnh khai thác hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và ứng dụng VNeID trong giải quyết thủ tục hành chính; nâng cao tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và số hóa hồ sơ; tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

3. Về cải cách thủ tục hành chính gắn với Đề án 06

Công tác cải cách thủ tục hành chính tiếp tục được UBND xã xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm gắn với triển khai Đề án 06 và thúc đẩy chuyển đổi số tại địa phương.

Trong quá trình giải quyết hồ sơ, việc khai thác dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư tiếp tục được đẩy mạnh nhằm tái sử dụng thông tin công dân, hạn chế yêu cầu người dân cung cấp lại các loại giấy tờ đã có trên hệ thống. Một số thành phần hồ sơ từng bước được cắt giảm hoặc thay thế bằng dữ liệu điện tử, qua đó góp phần giảm thời gian xử lý hồ sơ, giảm chi phí và công sức đi lại cho người dân.

- 100% TTHC cấp xã được công khai, niêm yết kịp thời, đầy đủ để phục vụ cho nhu cầu tra cứu của người dân bằng hình thức quét mã QR code:

- 100% TTHC cấp xã được công khai, niêm yết kịp thời, đầy đủ để phục vụ cho nhu cầu tra cứu của người dân bằng hình thức quét mã QR code:

- Kết quả tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính Từ ngày 14/7/2026 đến ngày 13/8/2026: Tổng số hồ sơ: 552. Trong đó:

+ Tiếp nhận mới 488 hồ sơ, kỳ trước chuyển qua 23 hồ sơ.

+ Đã giải quyết: 481 hồ sơ, trước, đúng hạn: 479 hồ sơ, quá hạn 2 hồ sơ, tỷ lệ hồ sơ được giải quyết trước, đúng hạn: 99,58%

+ Chưa giải quyết: 30 hồ sơ, chiếm tỷ lệ 5,87%

+ Số hồ sơ nộp trực tiếp: 20 hồ sơ.

- Tỷ lệ TTHC có giao dịch thanh toán trực tuyến: 83,33%.

+ Tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến: 99,50 %.

+ Công tác số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được quan tâm triển khai đồng bộ, gắn với quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.

- Kết quả số hóa hồ sơ:

+ Tỷ lệ hồ sơ được số hoá đầy đủ thành phần hồ sơ: 100 %.

+ Tỷ lệ hồ sơ được số hoá kết quả giải quyết: 94,12%.

+ Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa: 94,29%

- Công tác hộ tịch:

+ Đăng ký khai sinh: 16 trường hợp (trẻ sinh ra mới)

+ Đăng ký kết hôn: 11 trường hợp (đk mới)

+ Khai tử: 13 trường hợp (kt mới)

+ Cải chính hộ tịch, bổ sung thông tin hộ tịch: 7 trường hợp.

+ Xác nhận tình trạng hôn nhân: 16 trường hợp.

+ Cấp bản sao trích lục hộ tịch: 84 trường hợp.

- Lĩnh vực cư trú

+ Tổng số hồ sơ tiếp nhận: 41 hồ sơ.

+ Tổng số hồ sơ đã giải quyết: 41 hồ sơ.

+ Giải quyết đúng và trước hạn: 41 hồ sơ.

+ Giải quyết quá hạn: 0 hồ sơ.

+ Hồ sơ đang giải quyết: 0 hồ sơ.

Tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn tiếp tục được duy trì ở mức cao; chất lượng phục vụ người dân từng bước được nâng lên.

Song song với đó, UBND xã, Công an xã tiếp tục triển khai thanh toán trực tuyến đối với các khoản phí, lệ phí thủ tục hành chính, việc thanh toán điện tử từng bước tạo thuận lợi cho người dân, đồng thời góp phần thúc đẩy chuyển đổi số trong hoạt động hành chính công.

4. Về phục vụ phát triển Kinh tế - Xã hội

4.1 Kết quả ứng dụng dữ liệu dân cư, căn cước/căn cước công dân (CC/CCCD), ĐDDT phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên các lĩnh vực

Trong thời gian qua, UBND xã tiếp tục phối hợp với các cơ sở y tế và các đơn vị liên quan đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng Căn cước gắn chip, tài khoản định danh điện tử VNeID trong khám chữa bệnh BHYT. Việc sử dụng Căn cước gắn chip và VNeID trong khám chữa bệnh bước đầu mang lại hiệu quả tích cực, giúp rút ngắn thời gian tiếp nhận thông tin, giảm

thủ tục giấy tờ, tạo thuận lợi cho người dân trong quá trình khám chữa bệnh BHYT: Triển khai tích hợp Sổ sức khỏe điện tử trên VNEID: đã có 75.65% (7701/10180) công dân có bảo hiểm y tế có hiệu lực tích hợp, năm 2026 tình giao chỉ tiêu 80% người dân đủ điều kiện.

4.2 Thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt

- **Thúc đẩy chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt đối với người có công với cách mạng:** (năm 2026 giao chỉ tiêu 70%). Toàn xã đã có 649/652 đối tượng người có công đăng ký chi trả, đạt tỉ lệ 99.5%.

- **Thúc đẩy chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt đối với đối tượng bảo trợ xã hội:** (năm 2026 giao chỉ tiêu 40%). Toàn xã đã có 1382/1735 đối tượng bảo trợ đăng ký chi trả, đạt tỉ lệ 79.7%.

- **Thúc đẩy chi trả lương hưu, các chế độ BHXH và trợ cấp thất nghiệp không dùng tiền mặt:** (năm 2026 giao chỉ tiêu 91%). Toàn xã đã có 695/801 người hưởng lương hưu, các chế độ BHXH và trợ cấp thất nghiệp đăng ký tài khoản chi trả đạt tỉ lệ 82,3%.

5. Về phát triển công dân số, định danh và xác thực điện tử.

- Công an xã chủ trì thu nhận hồ sơ cấp tài khoản ĐDDT:

+ Đã cấp tài khoản định danh điện tử cho công dân từ đủ 14 tuổi đủ điều kiện (năm 2026 giao chỉ tiêu 81%): Đã có 14.932/16.526 công dân từ đủ 14 tuổi trở lên đăng ký tài khoản ĐDDT mức độ 2, đạt tỉ lệ 90.35%. Đã kích hoạt 14.600/14.932 định danh điện tử đủ điều kiện thu nhận của công dân thường trú đạt tỉ lệ: 97,77 %

+ Thu nhận hồ sơ cấp tài khoản ĐDDT của doanh nghiệp, hợp tác xã đã có 58/58 doanh nghiệp, hợp tác xã đăng ký cấp tài khoản định danh điện tử (đạt 100%).

- Triển khai cao điểm tích hợp tài khoản hưởng an sinh xã hội trên ứng dụng VneID (bắt đầu triển khai từ đầu năm 2026, chỉ tiêu giao phần đầu đạt tỉ lệ 100%): toàn xã đã có 7701/10180 công dân tích hợp đạt 75.65%

6. Về kết nối, chia sẻ, tạo lập dữ liệu:

- Công an xã tiếp tục duy trì các giải pháp bảo đảm dữ liệu dân cư “đúng, đủ, sạch, sống: hoàn thành làm sạch dữ liệu trẻ em khai sinh nhưng chưa đăng ký thường trú; dữ liệu công dân đã khai tử nhưng chưa xóa đăng ký thường trú.

- Kết quả rà soát đất đai:

Theo kế hoạch 3299/KH-UBND ngày 7/7/2026.

+ Đối với nhiệm vụ xác minh thông tin chủ sử dụng Công an xã đã hoàn thành rà soát, xác minh thông tin trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư là 4738/4738 trường hợp (đạt tỷ lệ 100%). Trong đó:

* Thông tin trùng khớp giữa hai CSDLQG về đất đai và CSDLQG về dân cư là 4.406/4.738 trường hợp (tỷ lệ 93%).

* Không tìm thấy thông tin trong CSDLQG về dân cư là: 332/4738 trường hợp (tỷ lệ 7%).

+ Nhiệm vụ rà soát trường hợp chưa có đơn đăng ký, thông tin GCN do UBND xã chủ trì 5.302/5.382 trường hợp (tỷ lệ 98.5%). Theo số liệu thống kê trên phần mềm VBDLIS đến ngày, tỷ lệ cập nhật dữ liệu đất đai của địa phương đạt 93.6% (42.730/45.661) thửa đất đảm bảo “đúng – đủ - sạch” trên toàn xã.

7. Về nguồn nhân lực:

UBND xã đã chủ động bố trí và sử dụng nguồn kinh phí theo khả năng ngân sách địa phương để phục vụ triển khai Đề án 06, cải cách hành chính và chuyển đổi số theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

Việc quản lý, sử dụng kinh phí cơ bản bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm và hiệu quả; ưu tiên phục vụ các nhiệm vụ trọng tâm như nâng cấp trang thiết bị công nghệ thông tin, hỗ trợ triển khai dịch vụ công trực tuyến, số hóa hồ sơ và tuyên truyền chuyển đổi số tại cơ sở.

UBND xã tiếp tục quan tâm bố trí cán bộ, công chức thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến cải cách hành chính, chuyển đổi số và Đề án 06. Đội ngũ cán bộ, công chức cơ bản đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ; thường xuyên được quán triệt, tập huấn về kỹ năng sử dụng hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, khai thác dữ liệu dân cư và hướng dẫn người dân sử dụng VNeID, dịch vụ công trực tuyến.

Các Tổ Công nghệ số cộng đồng tiếp tục được duy trì hoạt động, góp phần hỗ trợ người dân tiếp cận và sử dụng các nền tảng số tại địa phương.

Tuy nhiên, nguồn kinh phí dành cho chuyển đổi số và Đề án 06 còn hạn chế; số lượng cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số còn thiếu so với yêu cầu thực tế; kỹ năng số của một số cán bộ chưa đồng đều.

Trong thời gian tới, UBND xã tiếp tục bố trí nguồn kinh phí phục vụ chuyển đổi số; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ, công chức; tiếp tục nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu triển khai chuyển đổi số tại cơ sở.

II. MỘT SỐ TỒN TẠI HẠN CHẾ:

- Tỷ lệ người dân có tài khoản ĐDDT mức độ 2 tích hợp tài khoản hưởng an sinh xã hội trên ứng dụng VneID trên địa bàn xã còn thấp hơn mức trung bình toàn tỉnh. Chỉ tiêu tỉnh giao 30%

- Về tích hợp Sổ sức khỏe điện tử thông qua tích hợp thẻ BHYT trên ứng dụng VNeID: đạt 75,65% công dân có bảo hiểm y tế có hiệu lực tích hợp, năm 2026 tỉnh giao chỉ tiêu 80% người dân đủ điều kiện.

- Thúc đẩy chi trả lương hưu, các chế độ BHXH và trợ cấp thất nghiệp không dùng tiền mặt: (năm 2026 giao chỉ tiêu 91%). Toàn xã đã có 695/801 người hưởng lương hưu, các chế độ BHXH và trợ cấp thất nghiệp đăng ký tài khoản chi trả đạt tỉ lệ 82,3%.

III. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Khó khăn, vướng mắc

- Hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử chưa được tích hợp với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC phục vụ tra cứu CSDL hộ tịch thay thế việc yêu cầu công dân nộp thành phần hồ sơ giấy.

- Quá trình tổ chức làm sạch CSDLQG về đất đai gặp một số vướng mắc như: đa phần các trường hợp trong danh sách dữ liệu đất đai chỉ có trường thông tin họ tên, năm sinh, địa chỉ nên khó khăn trong công tác rà soát, xác định đúng công dân; một số trường hợp sai thông tin họ tên, năm sinh so với dữ liệu dân cư

hoặc không có thông tin năm sinh nên khó xác định công dân; một số trường hợp chủ sử dụng đất không còn cư trú trên địa bàn từ lâu nên khó xác minh; nhiều công dân đã chết từ lâu, không có thông tin trong CSDLQG về dân cư.

- Về tích hợp tài khoản hưởng an sinh xã hội vào VNeID:

- + Việc giao thời hạn hoàn thành chưa hợp lý (*trước ngày 31/3/2026*) với khối lượng tài khoản tích hợp lớn (14932 chỉ tiêu).

- + Việc giao chỉ tiêu tích hợp tài khoản an sinh xã hội đối với 100% công dân có tài khoản ĐDDT mức độ 2 còn bất cập như: việc tiếp cận với dịch vụ ngân hàng rất khó khăn; tài khoản ngân hàng không thuộc trong danh mục được tích hợp trên ứng dụng VNeID; nhiều trường hợp người dân đã được cấp tài khoản ĐDDT mức độ 2 tuy nhiên thay đổi số điện thoại, đổi thiết bị đăng nhập do đó phải thực hiện thêm thủ tục thay đổi số điện thoại, đổi thiết bị đăng nhập; công dân đi làm ăn ở nước ngoài; công dân già yếu, trình độ công nghệ thông tin rất hạn chế.

- + Phần mềm thống kê tài khoản ĐDDT mức độ 2 đã tích hợp tài khoản hưởng an sinh xã hội hiển thị kết quả chưa chính xác.

- Về tích hợp Sổ sức khỏe điện tử vào VNeID: Việc giao chỉ tiêu tích hợp Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID yêu cầu đạt 80% tính trên tổng số công dân thường trú là chưa phù hợp do hiện nay rất nhiều trường hợp không đủ điều kiện để tích hợp, chủ yếu là do: chưa tham gia đóng BHYT, chưa có tài khoản ĐDDT mức độ 2, chưa có thiết bị điện thoại thông minh.

2. Kiến nghị, đề xuất

- Đối với tích hợp tài khoản hưởng an sinh xã hội, Sổ sức khỏe trên ứng dụng VNeID: Kiến nghị Cơ quan thường trực tổ công tác Đề án 06 tỉnh xem xét, đề xuất điều chỉnh chỉ tiêu, thời hạn hoàn thành đối với các trường hợp đủ điều kiện, phù hợp với tình hình thực tế, có lộ trình. Khắc phục tình trạng lỗi đã thực hiện tích hợp thành công nhưng phần mềm tra cứu, thống kê vẫn hiển thị trạng thái chưa tích hợp, đồng thời nghiên cứu, phát triển bổ sung chức năng cho phép địa phương trích xuất số liệu để thuận tiện cho công tác theo dõi tiến độ, kết quả thực hiện của các đơn vị.

- Kiến nghị Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh nghiên cứu, triển khai kết nối Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh với Hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử để phục vụ tra cứu thông tin hộ tịch trong giải quyết TTHC.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI

- Công an xã chủ trì, phối hợp phòng ban, cơ quan tham mưu UBND xã ban hành Kế hoạch triển khai Đề án 06 giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2035 trên địa bàn xã; tiếp tục đôn đốc các phòng, ban thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ chậm, muộn, chưa hiệu quả. Đẩy mạnh vận động đăng ký tài khoản ĐDDT cho công dân từ đủ 06 tuổi trở lên trên địa bàn xã. Công an xã phối hợp các đoàn thể (*nhất là Đoàn Thanh niên*), Tổ Công nghệ số cộng đồng cấp thôn đẩy mạnh tuyên truyền, vận động công dân thường trú trên địa bàn tích hợp Sổ sức khỏe điện tử, tài khoản an sinh xã hội trên ứng dụng VneID; nâng cao tỷ lệ kích hoạt tài khoản ĐDDT (phần đầu đạt tỷ lệ kích hoạt 100% trên tổng số hồ sơ đủ điều kiện được thu thập trong tháng).

- Phòng kinh tế tiếp tục chủ trì đơn đốc, phối hợp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc hoàn thành các nhiệm vụ làm sạch, làm giàu CSDLQG về đất đai theo thời hạn yêu cầu; đơn đốc đẩy nhanh tiến độ đánh số nhà phục vụ định danh địa điểm. Tham mưu hướng dẫn tập trung các nguồn lực đẩy nhanh tiến độ thực hiện Kế hoạch số 1828/KH-UBND ngày 09/4/2026 của UBND tỉnh về tăng cường đẩy mạnh công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành CSDLQG về đất đai trên địa bàn, tiếp tục tuyên truyền, hướng dẫn người dân cung cấp thông tin Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên ứng dụng VNeID.

- Phòng VH- XH chủ trì, phối hợp với Công an xã cấp xã tập trung thực hiện các nhiệm vụ giải pháp về đẩy mạnh tích hợp, ứng dụng tiện ích Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VneID. Đơn đốc nâng cao tỷ lệ *chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội không dùng tiền mặt đối với người có* 82.3% lên 91%. tích hợp Sổ sức khỏe điện tử thông qua tích hợp thẻ BHYT trên ứng dụng VNeID: đạt 75,65% lên ít nhất trên 80% trong năm 2026. Tiếp tục phối hợp Công an xã thực hiện các nhiệm vụ phục vụ công tác thu mẫu ADN cho thân nhân liệt sĩ chưa xác định danh tính trên địa bàn. Phối hợp BHXH triển khai các giải pháp phấn đấu nâng cao tỷ lệ chi trả lương hưu, trợ cấp BHXH qua tài khoản đạt tỷ lệ 91% trong năm 2026.

- UBND xã chỉ đạo các cơ sở giáo dục vận động đăng ký tài khoản ĐDDT cho trẻ em từ đủ 06 đến dưới 14 tuổi trên địa bàn xã; trong đó, ưu tiên thực hiện đối với học sinh lớp 9, lớp 12 để hỗ trợ công tác đăng ký thi tuyển sinh trên hệ thống của Bộ Giáo dục và Đào tạo và triển khai học bạ điện tử trên ứng dụng VneID.

Thủ trưởng các phòng ban, cơ quan tiếp tục tập trung chỉ đạo thực hiện các nội dung nhiệm vụ được giao và báo cáo kết quả theo yêu cầu. Tổ công tác Đề án 06 xã đề nghị các cơ quan, đơn vị trên địa bàn quan tâm chỉ đạo, đơn đốc thực hiện, không để tình trạng trì trệ, tồn đọng, đồng thời duy trì chế độ báo cáo định kỳ về cơ quan thường trực tổ công tác Đề án 06 xã (qua Công an xã) trước ngày 12 hằng tháng theo nội dung Kế hoạch của UBND xã.

Ban chỉ đạo Đề án 06 xã kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- BCĐ ĐA06 CAT;
- BT Đảng ủy, trưởng BCĐ 57 ĐU xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Thành viên BCĐ ĐA06 xã;
- Lưu: VT, TCT (CA xã).

**TM. BAN CHỈ ĐẠO
TRƯỞNG BAN**

**CHỦ TỊCH UBND XÃ
Thái Nam Sơn**

